DÉPOT LÉGAL

LE DIRECTEUR GÉRANT:

SỐ 937 NĂM THỨ MƯỜI MỖI SỐ 5 XU 丙子年 十月初六日 NGÀY THỨ NĂM 19 NOVEMBRE 1936

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6.00	12.00
Sáu tháng 3.50	6.50
Ba tháng 1.80	3.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và ngân phiếu gửi cho ông TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, viện đăng xin thương lượng trước.

BÁO-QUÁN
số 226, đường Gia-Long, Huế
Giây-thoại số: số 40
Dây thép: TIENGDAN HUE

Không nên làm việc vô ích hại việc có ích.

(Kinh-thơ)

"CÓ ÍCH" VÀ "VÔ ÍCH"
định nghĩa thế nào?

Trên đường sống của một dân-tộc, một xã-hội, không tới thì lui, công việc của một đoàn-thể hay cá-nhân, không lợi thì hại; cái tiếng «có ích», «không ích» tức là bao cái nghĩa «tới, lui», «lợi, hại» nói trên. Nhưng cái định nghĩa và giới hạn của 2 tiếng «ích», «vô ích» đó rất khó phân biệt.

a) Ông X khi ra tranh-cử dân-biểu, phô rằng sẽ làm việc ích quốc lợi dân, sau đắc-cử rồi, chỉ một mục-đích tranh ghế có xu và ngôi thứ. Theo dân, thì không biết chỗ ích đó ở đâu, mà tự quan nghị thì nói như vậy mới có ích trong cuộc hiệp-tác.

b) Nhà viết sách và làm báo, viết những chuyện tiểu thuyết hoa tình trăng gió, người đọc cho là khêu mối dâm dục không ích, chỉ có hại, mà người viết tự cho là vẻ bức tranh tỏi bại ra cho công chúng biết rõ là có ích.

c) Vào trường khiêu-vũ, sắm đủ mốt ma-đăng, nhiều người khen là đóa hoa giao-tế, rất hợp với gái tân-thời là có ích, mà lắm khi lại thấy đều không ích đi theo bên chưn.

Đại-loại những đều kể trên, gọi là «ích» và «vô ích», chỉ bằng theo ý riêng của mỗi người tự nhìn lấy, không đem làm cái luật chung được; vì định nghĩa không rành và giới hạn dề lẫn lộn quá.

Cái tiếng «ích», «vô ích», kỳ-giả thường nghe, mà chính tự mình, trừ một đều «không làm trái lương-tâm» tự mình có thể chủ-trì, chưa dám đứng lên khuyên răn kẻ khác, vì chính mình cũng mù thì bảo kẻ khác sáng sao được kia chớ?

Mới rồi thấy «*Thân-báo châu san*» (số 42 ra ngày 25-10-36 có thuật câu nói của Lỗ-Tấn tiên-sanh, là một nhà học-giả trứ-danh Trung-hoa mới tạ-thế, câu nói có thể giải nghĩa chữ «ích», «vô ích» trên, dầu không toàn cũng được hơn phần nữa.

Trước xin nói lược qua đời Lỗ-Tấn:

Lỗ-Tấn tên là Chu-thọ-Nhân, học-giới Tàu cho là một tay cự-phách trong nền tân-văn-học, ngang hàng với Hồ-Thích, Thái-nguyên-Bồi v. v., mà cả tánh cách và văn-chương có cái đặc-sắc là trọng lý tánh hơn tình cảm, nhiều kẻ ghét, ít kẻ thương. Bình-sanh trứ-tác có nhiều tác-phẩm xuất sắc, mới tạ-thế ngày 17-10-36. Sau đám tang long-trọng, cùng nhau thu-tập tác-phẩm của nhà học-giả ấy, người ta góp những bức thơ linh tinh gởi cho bạn hữu, trong có câu tự thuật quan-niệm của mình đối với cách «làm người»:

«Làm người» chỉ cần tùy thời, tùy chỗ làm việc có chút ích cho người; không nữa làm việc lợi mình mà không hại cho ai; nếu không nữa làm việc tổn người mà ích mình. Tôi cực-lực phản-đối nhứt là «làm việc hại người mà không ích cho mình chút nào....

Câu nói thâm thúy và cay chua thay! Nay thử theo câu nói nhà học-giả trên mà phân tích ra để chiếu vào thực-tế:

1) Làm ích cho người mà tuyệt-nhiên không nghĩ đến mình hay là quên mình, ấy là bậc thánh hiền trên đời ít lắm.

2) Làm ích cho mình mà không tổn hại đến người, rõ là bậc trung-nhân trở lên, vẫn còn khó kiếm.

3) Làm hại người mà có ích cho mình, hạng nầy thì gần phổ-thông dì đụng đầu nhau.

4) Làm hại người mà không ích cho mình, hạng nầy thì không phải là người nữa, như ăn trộm không được rồi đốt nhà người, vu thuốc, rượu và tội nầy tội khác cho chúng, tức là hạng nầy, rõ hại người mà mình có được chút ích gì đâu.

Đấy, đem bốn hạng trên, thử định cái nghĩa «có ích», «vô ích» không phải là rõ hơn nữa phần sao?

Vậy ai hay nói làm việc ích, xin rở sau ót và hỏi thần lương tâm mình xem, có để cái «người» lên trên cái «mình» không?

X. X.

CUỘC XUNG ĐỘT GIỮA VIỆT-KIỀU VÀ NHÀ ĐƯƠNG CUỘC XIÊM
(2 người Việt-kiều bị bắn chết — 12 người bị thương — 79 người bị bắt)

Cảnh người Việt-nam ở Xiêm, như bức thơ đã đăng T. D. số trước, nay được tin:

Sáng hôm 31 Octobre 1936, tại tỉnh Khôn kàn có xảy ra một cuộc xung đột giữa người Việt nam và nhà đương cuộc Xiêm rất gất.

Số là 10 giờ mai hôm ấy, độ 170 người Việt nam ở tỉnh ấy kéo nhau làm biểu tình khắp các nẻo đường trong tỉnh. Nhà đương cuộc cho là họ làm rối cuộc trị an, do mấy người Cộng sản Việt nam cầm đầu.

Bảo giải tán, họ không tuân, nên xảy ra xung đột: 2 người Việt-nam bị bắn chết, 12 người bị thương và 79 người bị bắt. Quan cảnh sát trưởng đã báo về bộ Nội vụ định đoạt.

CHUYỆN ĐỜI

Nếu dân mà biết nói...

Trong kỳ Hội đồng Quảng hạt Nam kỳ năm nay, quan Thống đốc Pagès lại đem ra giữa Hội đồng 2 khoản dự trù thuế mới: thuế lương hướng và thuế hoa lợi. Nếu thuế lương hướng thì đa số Hội đồng ưng chuẩn. Nhưng đến nếu thuế hoa lợi thì gần hết cả Hội đồng đều bác. Hội đồng bác mà viện cớ rằng hiện nay chưa thi tính hoa lợi người Nam được một cách đáng dân; kẻ thêm hành sẽ mượn đó mà đi sách nhiễu dân, và nếu thi hành thuế hoa lợi thì tư bản ngoại quốc sẽ không đến mà giúp ích cho Đông dương nữa.

Thấy hội đồng không tán thành, quan Thống đốc Pagès bèn bình mà nói rằng cuộc nước định đánh thuế hoa lợi là cốt để cho sự đánh thuế được công bình, bởi người giàu có gánh bớt một phần cho người nghèo khổ. Hội đồng Quản hạt lẽ không muốn, các ông hội đồng lại lách kỉ nhỏ nhen, chỉ bình vực một thiểu số người giàu có cầm mình lên mà thôi, không kể đến đa số dân nghèo trong xứ. Không kể thêm món thuế hoa lợi, các ông hội đồng phải chịu trách nhiệm trước dân chúng...

Mình là dân nghe lời tuyên ngôn của quan Thống đốc Pagès, cũng phải lấy làm vui sướng cho dân nghèo chúng ta, cái thứ dân mà ngài cho là «luôn luôn vắng mặt» (l'éternel absent), tức là thứ người không có ở trong các hội đồng, không bình vực được quyền lợi mình, chỉ có biết nai lưng ra đóng góp mà ngậm câm không nói gì được.

Ông nghị De La-chevrotière phản đối chỗ đó. Ông nói nếu nhà nước thiệt thương dân thì sao mỗi khi lên đánh nào không có cái thả thuế lại bắt bỏ tù? Sự công bình trong khi đánh thuế là vậy sao? Thương dân là vậy sao? Vì sao mà dân phải bị mất tự do? Vì thương dân mà người ta bắt bỏ tù 5, 6 có khi đến 10 ngày, không cho nó kiếm ăn, để cho cha mẹ vợ con nó chết đói hay sao? Ông lại hiến một kế: nếu thương dân thì hãy nên bỏ quách thuế thân cho dân nhờ.

Đó, thật nghe qua công cuộc bàn cãi ở Hội đồng Quản hạt mà chúng ta cũng phân vân. Một bên chính phủ thì nói rằng vì lòng thương dân nên để khỏi việc lập thuế mới; còn bên nghị viên thì cũng nói vì thương dân mà xin giảm cả thuế thân đi. Đành là hai thứ thuế có khác nhau, nhưng cũng vì một lòng thương dân mà mới là động đến.

Nói thật mà nghe, thì ai lại không ưa giảm thuế; nhưng đến tầng thì cái hạng người bị tầng đó, lẽ tất nhiên là họ không bằng lòng. Không bằng lòng thì chi cho khỏi họ cho rằng lợi dụng cái tiếng thương dân. Họ lại nói:

Dân đã bị lợi dụng nhiều rồi. Vì người ra làm quan khi nào cũng nói làm ơn trách nhiệm đối với dân, mà cái gánh tên vai dân có thấy nặng; người ra ứng cử nghị viên thì thật sống chết với dân trên việc công ích, mà kỳ thực chỉ mượn dân để bước vào nghị trường; cho đến người ra làm báo, làm chính trị, nói bình vực quyền lợi cho dân mà kỳ thực chỉ bình vực quyền lợi cho họ lại cần thêm cơ lợi dụng dân. Vậy nếu dân kia mà không câm miệng mà nếu nó có thể nói, thì nó sẽ nói:

— Khốn nạn! chẳng tôi chỉ là món lợi dụng!

Lanthầy

NGHỊ ĐỊNH QUAN KHÂM-SỨ SỨC KÊ CÁC GIÁ HÀNG MINH BẠCH

Vừa rồi quan Khâm-sứ Trung-kỳ đã ký nghị định buộc các nhà hàng phải kê rõ giá cả ra nơi tấm bảng treo ở cửa tiệm. Phải viết chữ đen vào bảng trắng, hay là chữ trắng vào bảng đen.

Ai không tuân sẽ bị phạt.

ĐÍNH CHÁNH

Phụ trương số 935, bài «THUYẾT TÌNH - CẢNH» có mấy chữ «học kiếp», nên đọc là «bạo kiếp» 暴劫.

MỘT NHÀ BUÔN GẠO Ở BẮC-NINH CÓ LẼ SẼ RA TÒA VÌ LÊN GIÁ GẠO QUÁ CAO

Thi hành nhiều luật xã hội ở Đông-dương, Chính phủ đã đề phòng bọn dầu cơ lên giá hàng cao quá độ. Thế mà đôi nơi cứ thấy lên giá.

Mới rồi ở Bắc ninh có nhà bán gạo nọ — theo *Đông-pháp* — bị tố cáo lên giá gạo quá lệ, nên nhà chuyên trách đang mở cuộc điều tra và cho trước nhà buôn ấy biết, nếu không sụt giá xuống thì bị ra tòa.

Chưa biết ra sao.

SẼ CHỞ CHÍNH TRỊ PHẠM CÔN LÔN VỀ NỮA

Hôm 9 Novembre, tàu «G. g. Merlin» đã chở về Bắc-kỳ 260 chính trị phạm ở Côn lôn để tha về nguyên quán.

Nay mai tàu ấy sẽ chở ngoài đảo ấy về độ 250 chính trị phạm nữa.

Cảnh trường học ở thôn quê Phú yên

Việc học ở tỉnh Phú-yên nay tấn bộ hơn xưa nhiều! Những người «cỡi ngựa xem hoa» đều nhận như thế.

Nhưng nếu ai chịu khó ghé mắt vào hương thôn, dòm vào mấy tầng rào cao, dạn kín, thì thấy ngay một cảnh trạng đáng thương.

Không muốn nói ở huyện Sơn hòa, trong 4 tổng có tổng xưa nay không có trường, ít ai biết chữ là giống gì! Cũng không muốn nói cái trường Sơ đẳng ở huyện Ly Cùng sơn mà lớp ba, lớp tư có trường ngồi, còn lớp năm thì nhốt vào cái trường tranh thấp nhỏ, xiêu xọ, thua cái lều tranh giữa chợ Cùng sơn; tôi chỉ nói cái trường của tổng Sơn xuân thôi. Sơn xuân hơn 800 tráng số, chỉ có một trường ở làng Trung trinh. Nhà trường cất trên 10 năm nay, thấp vừa nhỏ không chứa quá 15 trò! Kỳ khai giảng năm ngoái, học trò xin vào hơn 50, chỉ có 20 trò được chen chúc học, còn thì gạt nước mắt về. Năm nay vì trường dột, xiêu xọ, không thể chịu được, nên qua học tạm ở phía chái đình làng. Cái đình của một làng nghèo miền núi, không nói ai cũng biết. Trưởng thầy trò dụng thân để chờ trường mới; nào hay cái đình lại thua cái trường rách, mưa dột tứ tung, thiếu đều đội nón mang tơi mà ngồi mới khỏi ướt!

Hôm tháng tư trước, có trát sức chánh phó tổng thân tư ích toàn tổng đặng cất trường, thì vài hôm sau lại có tờ trát khác đình bãi, để dành tư ích cho sở Lục lộ bắt dân dọn nhằm đường. Thế là trường hư vẫn hư.

Đứng trước cảnh thương tâm như thế, dân chúng không thể không ghen với lả Đê (Rhadé) con ở làng Xê thu (thuộc hạt Sơn hòa). Đông khổ đi học mà được cất trường cao ráo, rộng rãi, cửa chớp, cửa gương, lại nuôi ăn, cho thuốc chữa, cất nhà ở, mỗi tuần lễ lại có thầy thuốc lên khám bệnh; giấy bút, sách vở cũng cho không, tiền ấy phải chăng là do tiền học vụ hàng tỉnh, mà dân Nam đã đóng góp?

Con là con cả, mong Chánh phủ làm cha mẹ cho công bình.

Trạng huống nầy, nhà trách nhiệm có thấu cho chăng?

Khách đường

việc thế giới

TRUNG-HOA
Lại một thủy thủ Nhật bị giết nữa

Thượng-hải, 14-11 — Một người lạ mặt bắn mấy phát súng lục vào một thủy thủ trên chiếc tàu buôn «*Takeso-Yusigh*» của Nhật, trong tô giới quốc tế. Thầy thủ ấy chết liền.

Ở Nội Mông

Bắc-bình, 12-11 — Theo tin người Trung hoa, thì mỗi ngày mỗi có tin quân Mông cổ, Mãn châu và Nhật bản hoạt động ở Nội Mông. Quân Mông cổ và Mãn châu có nhiều súng ống, xe tăng và máy bay. Bách-linh-miếu là nơi căn cứ quan yếu của họ. Có lẽ họ sẽ đánh Tuy-viễn hai ba phía một lượt.

Tổng-trưởng-Nguyên, chủ tịch hội đồng chánh trị Hồi-bảo — Charhar tuyên bố với các báo Trung-hoa rằng những tin về Sui-Yuan và Nội-Mông là quá đáng do nhiều người có dụng tâm về chính trị phao truyền ra.

PHÁP
Tại Hạ nghị viện, phái xã hội và phái hữu cú đấm nhau

Paris, 13-11 — Hạ-nghị-viện thảo luận về điều chất vấn của ông nghị Becquart về việc Tổng trưởng Nội vụ Saleangro.

Ông Becquart phản đối việc mất tờ báo các thứ nhứt trong vấn kiện về ông Saleangro trong lúc tăng quân.

Tổng trưởng bộ Binh trả lời rằng tờ báo các ấy bị hủy đi là theo ý muốn của các binh quan lúc bấy giờ.

Thủ tướng Léon Blum lên diễn đàn, nhưng bị phái hữu ồ ít không để nói. Kế đó các nghị viên thuộc đảng xã hội và vào đập các nghị viên bên phái hữu. Cả thảy năm chục ông nghị có đấm nhau tới hội tung bàng. Sau cảnh binh phải can thiệp mới yên.

Thôi có đấm nhau, các nghị viên hai phái hữu và trung-trung hát bài «*Marseillaise*», phái tả trả lời lại bằng bài «*Internationale*».

Quan Tổng trưởng thuộc địa Moutet đối với báo chí

Paris, 12-11.— Trong bữa tiệc của Liên đoàn báo giới Thuộc địa đặt dưới của quan Tổng quyền về nhóm hội nghị, quan Tổng trưởng Marius Moutet có đọc một bài diễn văn. Ngài nói rằng: «Công cuộc các báo chí là cần thiết, mà các được rộng quyền tự do; các chánh phủ không nên mách lòng về một lời chỉ nghị nào do tấm lòng thành thực ngay thẳng phát biểu ra; các chánh phủ chỉ nên ngăn các báo chí không được xúc phạm đến sự công an, công lịch. Cuộc Hội nghị các quan Tổng quyền là một việc hệ trọng đặc biệt, vì cuộc Hội nghị nầy đã họp lại một nơi các vị đại hiến các thuộc địa và các vị thượng quan tại chính quốc, được dịp gặp mặt cùng nhau mà tiện bề trao lời ngỏ ý. Các nghị đang tiến hành cuộc thảo luận theo một tôn chỉ thiết thực mà bao giờ cũng cao thượng. Càng ngày tôi càng thêm đinh ninh tin chắc rằng có thể thực hành được những điều do cuộc Hội nghị nầy mà ra. Bởi cuộc Hội nghị nầy, tôi nầy ra sự nhất trí cần thiết cho cuộc điều hòa tập hợp những công phu trong các công việc. Hội nghị nầy làm việc theo những nguyện vọng đã tỏ bày; nhưng, Hội nghị nầy không phải là một viện Hàn lâm, vì tất cả các

(Xem qua trang 4 cột 1)

Tù vượt ngục Côn lôn bị bắt lại

Theo «*Đuốc-Nhà-Nam*», mới rồi tù Côn-lôn vượt ngục 5 người, nhưng bè đại vào bến Cần-giờ thì một người nào đó cùng Trần-v-Cần (người đã ám sát nhà thầu khoán Pen Can) lên trốn; còn 3 người kia rải bè trôi đi ra biển, họ bị lính đánh, đến nay tàu Nhựt vớt được đem về Đông-kinh rồi chở qua giao lại nhà chuyên trách Saigon.

3 người nầy, có một người bị cá mập cắn đứt mất một chưn.

* * *

Theo «*Trung-bắc Tân-văn*» chiếc tàu Na-uy có vớt được nơi mặt bể gần Phi-luật-Tân 2 người là Lê-trung-Châu và Phan-v-Nham, quân Nam-kỳ, can tội cướp, bị án 15 năm đày Côn lôn, trốn cách đây 1 tháng. Hai người nầy được tàu kia cứu, đem về Hongay giao cho nhà chuyên trách ở đấy.

XEM TRANG 3
CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP
NGÀY 17-11-36

GƯƠNG CỰU NỮ GIỚI

NẾU NHƯ CÁI GÁNH «VỢ HIỀN MẸ LÀNH» CÒN LÀ CHỨC PHẬN CỦA NỮ GIỚI MÀ KHÔNG TỪ CHỐI ĐƯỢC, THÌ CỰU NỮ GIỚI TA ĐÃ CÓ NGƯỜI TRAO CÁI GƯƠNG SÁNG ẤY, MÀ

BÀ PHAN-BỘI-CHÂU

LÀ MỘT.

QUYỂN SÁCH «BÀ PHAN-BỘI-CHÂU» NÀY, THUẬT LƯỢC SỰ BÀ CÙNG BÀI VĂN, CÂU ĐỐI ĐIẾU TANG BÀ (NHIỀU CÂU HAY), GỌI LÀ LƯU MỘT CÁI GƯƠNG VỀ CỰU NỮ GIỚI.

Nhà in TIẾNG-DÂN xuất-bản
Giá 0$15
Cước gởi thường 0$03. Recommandé 0$12

Chuyện mới

Cũng vì bộ áo Lemur!

Gần đây, ai đạo vào trong thành Huế, tới nhiều nhà ở lối đường Lục Bộ, chắc có nghe người ta nói chuyện thầy Đ. với bộ áo Lemur.

— Lemur mà sao?

— Có gì lạ! để tôi kể.

Cũng là phong trào «ma đăng» kích thích, cái bộ Lemur bây giờ đối với các cô gái Huế không lạ nữa: ai có thì đông bạn bè, các cận trai chuộng, chồng yên; không thì mọi người lạt lẽo (!).

Bởi thế, thầy Đ. (giấu tên thiệt) dạy ở một trường tiểu học nọ ngoài thành, cũng không khỏi bị bộ Lemur nó ám ảnh tâm hồn. Làm sao? «Cái bà đầm của bạn đều Lemur cả, không lẽ bà đầm mình «hề lậu» «nhà quê», nghĩ thế, thầy tức, thầy nôn, rồi thầy tuốt về để bà đầm sắm bộ Lemur để «cạnh tranh với thời thế». Bà đầm bợ ngợ, không chịu, nói rằng: «Toàn nhà mấy chị em đều không ai Lemur, mà bây giờ bận vậy, đã không tăng cái đẹp đến bực nào, lại thêm chị em nói...». Năn nỉ khuyên chừng, nhưng ông chồng vì không chịu «hề lậu», «nhà quê», một mực theo «văn minh», cứ ép, ép gì chị vợ cũng không nghe, chỉ khóc lóc. Thét rồi thầy Đ. buồn bực tức tối, bỏ nhà đi, đi đến vài tháng không về; còn chị vợ một mình khóc mãi...

Không lẽ để cho phụng rẽ loan lìa, làm cho cái gia đình êm ấp phải ly tan, một kế để chồng không gì hơn là chị vợ bép bụng chịu choàng vào bộ Lemur, cũng đội vá, đội mông y như «cô gái mới». Cha chả! cái bộ Lemur nó làm cho chị trẻ thêm mấy tuổi! Tài gì không vui! Mãn nguyện lắm, ông chồng trở về sum họp!

Hiện nay cặp vợ chồng kia đi dân, đều cặp nhau.

Câu chuyện bộ Lemur ấy hiện còn in vào não nhiều người hàng xóm.

Hàn-Mân

https://tieulun.hopto.org

Tình cảnh nhà thương ở thôn quê

(Lời than phiền của bệnh nhân và lời phân trần của bên khán hộ)

Ở các nhà thương thôn quê, bệnh nhân tới xin thuốc thường than phiền cho cách đối đãi của mấy thầy khán hộ làm chủ nhà thương ấy; còn phần bên các thầy khán hộ cũng viện cớ rằng những người tới xin thuốc ăn ở lộn xộn, nhất là thiếu thuốc không sao cấp phát cho vừa lòng mỗi người, nên sinh điều than trách. Chứng cho lời nói trên, xem chuyện «nhà thương Mỹ-lợi» (Thừa-thiên) dưới này:

Tiếng-dân số 975 ra ngày 20-10-36, có đăng bài «Lời than phiền của bệnh nhân nhà quê», trong nói ông M. mới tới thay cho Mr L. (M. L. đổi về nhà thương Huế), kiếm cớ đánh người xin thuốc, xếp đẹp nón mũ, và bỏ đi vắng v. v. Nay được thơ ông Lê-ngọc-Mai thuật rõ tình trạng lộn xộn của người đến xin thuốc: kẻ trèo chưn, dăng tay, kẻ ăn trầu hút thuốc, ăn áo ngang dọc không có trật tự, lại muốn xin thuốc nhiều mà nhà thương thuốc phát có ngần...; còn ngày quan đốc đến khám mà đi vắng, đó là đi chữa bệnh cho một người bằng huyết, cu-li gọi thì ông về ngay chớ không phải bỏ nhà thương. Vì muốn sắp đặt cho có qui cả, ông có yết trước cửa nhà thương:

YẾT THỊ

«Xin quí ông qui bà công cháu được biết, hễ người nào đến xin thuốc phải ngồi xuống ghế cho chỉnh đốn và phải cởi mũ nón xuống, cấm không được hút thuốc ăn trầu, nhổ bậy bạ và nói chuyện ồn ào; còn vào xin thuốc phải vào mỗi lần một người, cho xong người nầy đến người khác, không được chen lấn nhau, nếu người nào không tuân thì phải đuổi ra. «Kính cáo.

«Mỹ-lợi le 8 Juin 1936

«Signé: Lê-ngọc-Mai»

Theo lời phân trần của tờ yết thị trên, chúng ta thấy qui mô trong nhà thương ở thôn quê chưa được hoàn thiện, cũng tánh cách của người nhà quê đi xin thuốc chữa bệnh không giữ cách lịch sự; đương cái gánh «khán hộ cho thuốc» đó, cũng thực khó làm cho vừa ý mỗi người được.

Tuy vậy, dẫ là nhà thương, tất không phải như dinh quan binh, hay công thự nào, mà vốn là một nơi người đau có phép tới được, để xin thuốc chữa bệnh; dẫ là người đau mà buộc phải giữ trật tự lề phép như vào trại lính, tới cửa quan như tờ yết thị trên thì có hơi quá ư nghiêm khắc. Vì trong cái cơn đau có hồi rên la và thổ tả, chảy máu nầy nọ, đáng ghê hơn sự nói chuyện và trần thuốc ồn ào kia. Vẫ đông người thì phải chen lấn mà nón mũ không cầm giữ lấy thì để đâu? Nếu một lần xin thuốc mà mất nón mất mũ, người nhà quê cũng tội nghiệp.

Chúng tôi không bênh gì cái lối lộn xộn không trật tự của người nhà quê, song đối với người đau, tưởng không nên quá ư khắc trách.

Tiếng-Dân

RỐ LÀ LỆNH QUAN

Hạn 5 ngày mà 5 tháng chưa xong!

Tục ngữ ta có câu «Quan cần dân trễ» nhưng đó về thời đại xưa nào, chớ hiện ngày nay thì nên đảo ngược câu ấy lại là «dân cần quan trễ» mới đúng.

Thì đầu tháng Octobre đây, trên đường xe hỏa Vinh — Hanoi, kẻ giả có gặp mấy người hương chức phủ Hoằng hóa «Thanh hóa», trong có người quen, người chuyện giá bắp giá lên trời hạn ra, có thật chuyện bần Tuần tổng rất ngộ.

Người ấy nói:

Ở tổng nọ có bần Tuần tổng, đó là có ý vị... mà tánh thiết chớ không phải vị dân. Theo trát quan sức (số 1600 ngày 18-3 nhuận ta) «do chánh phó tổng sái cử hạn trong 5 ngày dẫn trình, chớ nên tuận tình là được...» (由正副總率領限五日內引見,勿故稽遲也). Vậy mà đến tháng 8 nay chưa thấy bóng, thế là quan hạn 5 ngày từ tháng 3 nhuận mà nay đã đến tháng 8 ta là đúng 5 tháng mà chưa bóng. Quan dạy «đừng tuận tình» mà sự trễ đó không rõ có «tuận» gì không?

Người kia còn nói nhiều chuyện, nhưng chuyện trên có thật, kẻ giả đăng báo để chứng câu tục ngữ ta «Quan cần dân trễ» là không đúng với thực tế ngày nay.

G.

Rồi sẽ không còn ai là dân trắng nữa?

Tiếng «Dân trắng» đã T ở xứ ta mà hóa làm sao!

Cũng là người dân cũng chịu thuế chịu sưu, đã các nghĩa vụ làm dân như dân trên các nước thế giới, ở xứ người thì nào quyền tham dự chánh trị, quyền bầu cử, cũng các quyền tự do, bình đẳng trước pháp luật như các giai cấp khác. Trái lại ở xứ ta đã mang tiếng dân trắng, thì ngoài công việc làng nước phải chịu ra, đến bữa tăng có cúng tế cũng phải đi làm heo bưng dọn, vô xách thịt đi kinh biếu dân đó, còn thừa mới được hưởng bát xáo rành xương với da lềng bềng, nói tóm lại, đã dân trắng tức là không ai đếm xỉa vào ngạch ngử nào cả.

Bởi vậy nên muốn thoát khỏi cái hàng «dân trắng» ấy, ai cũng ham chuộng phẩm hàm, cái thói «ham chuộng phẩm hàm» in sâu vào trong não thành cái tánh di truyền. người chưa có thì chạy lo cho có, người đã có lại muốn được thêm, hễ nghe có chuyện gì được thưởng hay quan trên hứa sẽ chạy giấy thưởng, là có người nẩy ra cái quan niệm «sự được sự mất», dưới đây là một chuyện:

Làng Vạn-Xuân, tổng Hành Cận, huyện Nghĩa Hành, có một cái đập đào đã lâu đời, sau núi lở, đập ấy bị lấp, đã hơn 20 năm nay. Năm nay trời hay hạn, ruộng không nước bỏ hoang có trên 100 mẫu. Các điền hộ trong làng thuận ưng kẻ xuất công, người xuất của, thưa với viên chức kỳ nhận đặng trình đơn lên quan xin đào lại cái đập ấy. Điền hộ kỳ đơn có trên 60 người, và xuất công kể được 700 công.

Duy có ông Thái Đề (chánh tổng đoàn kiêm đại hào mục sung chủ bái) không thuận, điền hộ nài nỉ đôi ba lần, mà ông không bằng lòng. Những bọn điền hộ cứ để đơn tới huyện xin. Quan huyện về khám và cho phái đạc đập ấy, bề dài 118m. bề ngang 25m. bề sâu 1m50. Khám xong, quan bản tỉnh, và sức cho đo.

Ngày 22 tháng 8, (7-10-36) có quan tỉ, quan Tuần, quan Lục lộ và quan huyện về khám, điền hộ có xin thêm 2500 tư tích, để đào đập cho thành công.

Quan Tuần có lời khen vì đào đập có thêm nào ti ruộng mà không đi kêu ca... Người lại hứa: «phải đặt cái hiệu đập và dựng một cái bia làm kỷ niệm, ghi những tên họ người nào có công lao, rồi quan sẽ tư thưởng... hiểu vang các quan vỉ.

Chánh tổng đoàn Thái Đề trước kia không thuận, nhưng nay nghe có thưởng. Chiều ngày ấy, ông ta có bàn với quan Huyện thế nào, quan có đòi ông Tú Khương một người trong đám chủ trương đào đập, bảo về hiểu lại với điền hộ, cho chánh tổng đoàn ký tên vào cái đơn trước.

Trong đơn Tú Khương và Đề Bái kể trước, kể ông Chánh đoàn ký và có viết mấy câu: «Tôi vốn không có ruộng thuộc về đập ấy, nhưng vì đào đắp, tôi vui lòng quyên 60 công.

Chánh tổng đoàn kiêm đại hào mục sung chủ bái Thái Đề ký».

(為伊運之田戶,車現本錢,仍為攝領堰水利之務,樂捐五十日功,正總團兼大祿目充主弁祿運字記) *sau điền hộ ký tên cũng nhiều.*

Đây, nghe lời hứa sẽ tư thưởng mà ông đổi lòng người lạnh ra lòng nóng sôi, xem lời trong đơn trên, thì ông Thái Đề nhiệt thành biết bao! mà nên ai cũng nhiệt thành như ông, thì sau nầy e không có ai là dân trắng nữa?

T. M.

THƯ-TÍN

Ông Ô. Trần-đ.-Cát, Saravane

Được Mandat 2$80 của ông trả tiền báo đến 31-1-37.

Ô. Bạchq Maj ở huyện Phú-lộc

Được bài chân tìm đâu của ông, phải có chứng cớ và thực sự, chớ nói trống không đăng được. T. D.

MỘT ĐẠO NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN

Luật lao-động tại Đông-dương

Ngày 11 Octobre vừa rồi, quan Toàn-quyền ký một đạo nghị định nói rõ về việc hạn chế ngày làm việc của các thợ thuyền, sự cấm các đàn bà làm đêm, định ngày nghỉ trong năm có trả công.

Đạo nghị định ấy dẫ thi hành ngày 1er Novembre nầy. Có 18 khoản:

Điều 1. — Trong các xưởng kỹ nghệ và thương mại, hoặc trong các nơi phụ thuộc với các xưởng ấy, bất cứ của chính phủ hay của tư gia, bất cứ của một tôn giáo nào, dù rằng có tính cách dạy nghề hay là làm phúc cũng vậy, hạn làm việc nhất định của các thợ thuyền hoặc các công nhân đàn ông hay đàn bà, dù các hạng tuổi, không có thể quá 10 giờ mỗi ngày kể từ 1er Novembre 1936, 9 giờ mỗi ngày kể từ 1er Janvier 1937, và 8 giờ mỗi ngày kể từ 1er Janvier 1938.

Điều 2. — Các quan thủ hiến các xứ, sau khi hỏi ý kiến các phòng Thương-mại và các xưởng thợ dẫ nói trên, sẽ làm tờ trình lên quan Toàn-quyền rồi tự ngài sẽ ký nghị định ấn định cách thức thi hành điều 1, tùy theo từng nghề nghiệp.

(Xem tiếp qua trang 3)

MỘT THỨ THUỐC TÔI ĐÃ KINH-NGHIỆM

(Thuận khi hòa-đàm hiệu Thanh-phong Tam-kỳ)

Gần mấy tháng đây ở xung quanh vùng tôi, người ta đau nhiều quá, nhất là chứng nóng lạnh mê man, tiểu tiện đỏ, đại tiện thác kiết, ho tức, không muốn ăn, lao lư không ngủ được, tự nhà tôi đã dùng thử thứ «Thuận-khí hòa-đàm» đó được hiệu, sau tôi lại cho những người ở xung quanh có những bệnh đã kể trên dùng được hiệu cả. Vậy có mấy lời giới thiệu cho bà con biết, mua mà dùng thử.

NGUYỄN-THƯỢNG-CHÍ

An-Mỹ-đông (Tam-kỳ)

NGÀN MỘT HƯỞN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng. Khan cổ, Khỏi nóng bạnh, cổ mỏi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì công hiệu lắm.

Ấy là một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỀ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỞN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

KẾT QUẢ BUỔI HÁT LẤY NGHĨA CỦA HỌC SINH TRƯỜNG PHÚ-XUÂN

HUẾ. — Tối 10 Novembre, ông Hiệu trưởng và các thầy giáo trường Phú xuân, cùng anh em học sinh trường ấy, diễn một vở tuồng cải lương tại rạp Tân tân, để lấy tiền giúp nạn dân Bắc kỳ.

Nghe số thu vào được hơn hai trăm đồng, trừ các khoản chi phí hết độ bảy chục, còn lại gần trăm rưởi đồng, ông Hiệu trưởng đương làm giấy mực để số tiền ấy lên quan trên nhờ chuyển giao ra ban Cứu tế ngoài Bắc, để cấp phát cho nạn dân.

Người xem hát

SOCOA

145, Rue Paul Bert — HUE

Máy vô-tuyến-điện PHILIPS RADIO
Máy hát, dĩa hát đủ các hiệu.
Rượu mùi, rượu vang nguyên chất, rất ngon.
Máy đánh chữ HERMÈS đánh được cả chữ Quốc-ngữ và chữ Tây. Giá từ: 75$ — 180$

Đại-lý hãng

GÔ-ĐA

(GRANDS MAGASINS RÉUNIS)

HANOI

Bán theo giá ở Hanoi. Không tính thêm tiền cước.

MỚI VỀ: Đồ trang sức, nước hoa, dầu thơm, phấn, sáp...
Son, quánh rất rẻ: 1 bộ son 8 cái giá chỉ có 1$80.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Có 4 kỳ liên tiếp nhau:

Kỳ thứ nhất, xổ tại Nam-Vang, ngày 23 tháng 10 tây năm 1936

Kỳ thứ nhì, xổ tại Hanoi, ngày 17 tháng 11 năm 1936

Kỳ thứ ba, xổ tại Saigon, ngày 19 tháng chạp tây năm 1936

Kỳ thứ tư, xổ tại Huế, ngày 20 tháng giêng tây năm 1937

Mỗi kỳ chỉ phát hành có 200.000 vé

ĐỪNG CHỜ NỮA, NÊN MUA MAU MAU ĐI, KẺO ĐẾN GẦN NGÀY HỐI MUA LẠI HẾT!

Kỳ nào, cũng vẫn có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Số 4 kỳ khác nhau, xin nhận cho kỹ, kẻo đến các ngày xổ đã tìm uổng công. Nhưng trong 4 kỳ ấy, bất cứ kỳ nào, dầu trúng hay không, nhớ cắt số cẩn thận đặt tới ngày 20 tháng giêng tây năm 1937, sẽ được dự một cuộc xổ số chung nữa, xổ tại Huế, liền sau khi xổ kỳ thứ tư rồi. May ra được trúng một lô lớn trong 3 lô sau nầy:

100.000$ — 40.000$ — 20.000$

Nên để ý: Kỳ nào, vé cũng bán khắp cả xứ Trung-kỳ. Vé kỳ thứ nhất bán hết rất mau! Hiện nay đã bắt đầu bán vé kỳ thứ nhì rồi! Ở các thành thị, bán đến 10 tháng 11 tây thì thôi, còn các chỗ khác bán đến 14 tháng 11 tây là cùng.

Cũng 1$00 một vé, mà lại được hai dịp may!

Thuốc VÕ-VĂN-VÂN Trị Sài Ghẻ Mụt Nhọt Rất Thần Hiệu

NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN. — Những bịnh ghẻ ngứa, cương mủ chảy nước vàng, gái không biết chán; trẻ con sài ghẻ đầy đầu, mọc mụt cùng mình, hăm lở nơi cổ; người lớn hay con nít sưng mình nổi mụt, lỗ tai chảy mủ, chớ kín và da nơi hăm lở, nhức rất khó chịu, mua bột «NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN» giá mỗi gói 0$10, trộn sữa với dầu dừa mà xức thì hết ngứa và khô rạp liền.

NGOẠI KHOA VẠN AN DƯ. — Dập thịt rách da, máu ra lai láng; bị dao mác đứt tận xương; bị đánh hay té ngã: eo lưng, hông sưng cùng mình; mụt nổi trong đỏ, mề đay, lác, ghẻ lớn, ghẻ nhỏ, bị phỏng lửa, hay phỏng nước sôi; miệng dộp, mép lở, lưỡi rát, dùng dầu «NGOẠI KHOA VẠN AN DƯ» giá mỗi ve 0$20, thoa, bóp, băng bó rất thần hiệu.

Dầu nầy lại còn kiêm trị 36 chứng phong, tay chân sưng, rát, nhức mỏi, tê bại, đau đầu voi (tục kêu là Hạt-tất-phong).

BÁ SANG CAO. — Các thứ ghẻ có mụt: ghẻ độc, ghẻ hôm, ghẻ lở, ghẻ khoét, đẹp đinh, đẹp gai, dùng thứ thuốc dán đỏ nầy rất mau lành. Giá mỗi lọ: 0$10.

SƠN ĐÔNG THÁI ẤT CAO. — Các bịnh hiểm nghèo như: Ly lịch phong đàm, Mền tử phong, Yết hầu, Mã đao, Ung thư, Phát bối, Hột xoài, Ung độc, Sang độc, Hột gà, Đàn bà sưng vú: dùng mặt miếng thuốc dán «SƠN ĐÔNG THÁI ẤT» giá mỗi gói 0$20 thì lành liền.

Những người có mụt nhọt hoặc bị rắn, rít, bò cạp, chó mèo cắn, hoặc bị nhức mỏi hay sưng tức (tức lưng, tức ngực), hoặc bị đau bụng (đau bụng quặn, bụng máu); dán thuốc nầy rất hay. Đàn bà sổ thai không được dán nơi bụng và dạ dưới.

Tổng-cuộc VÕ—VĂN—VÂN Thủ-dầu-một

Các chi điểm:

SAIGON	QUINHƠN	TOURANE	HUẾ	HANOI	HAIPHONG
229, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	Avenue du Musée	57, Rue Paul Bert	86, Rue du Coton	103, Bd Bonnal

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$80

Nhà thuốc PHẠM-DOÀN-DIỄM Tourane

Dân đi tha ngụ không được bầu cử lý trưởng làng chính, thì có nên bầu cử lý trưởng làng ngụ không ?

Thông-Đàn thường có bài nói nói khổ của hạng dân ngụ, nay được bài dưới nầy nói cho thông thiết.

L. T. S.

Quanh vụ bầu cử lý - trưởng ở hương thôn, theo qui-trình bộ Lại ngày 18-12-1935, trong khoản 33 có nói : « tư cách người bảo cử phải chính quán nội tịch, và có nhà ở trong làng », điều đó ai cũng công nhận là phải. Vì người xứ ta ai cũng trọng đất tổ quê cha, ít muốn lìa bỏ quê hương mà đi đâu xa lạ; song cũng có một số đông, hoặc vì sự sống khó, hoặc vì mến quan thổ hương, mà phải nằng sang ở huyện kia, làng nầy tới ngụ làng khác, vô luận nhà cửa ở đâu, danh ngạch cũng cứ về chính quán. Những người ngụ đối với làng chính quán, gần gũi thì nọ nói chi, xa xôi một năm chỉ về chính quán một đôi lần, trong những khi có kỳ lạp, và xâu thuế nhân tình đã cách, giao thiệp không thường, phỏng có về bầu cử thì tư cách và tâm thuật người ứng cử ra sao tưởng không rõ hết, đã không rõ thì bầu cử thế nào? Chẳng qua nhắm mắt kỳ đâu, như «người lâu xem hát» đã không ích lợi gì mà nhiều khi ở làng có đôi ông quyền hào, nhân lần công cử muốn bao bọc cho bên nào, hay là giữ quyền cho một phe đảng nào, chỉ phí đôi ngày đi dẫn dụ về bầu cử; làm thế mà gặp làng dân tha ngụ số đông, thì đi hại cho dân ở làng chính sau nầy không phải là ít. Đó là duyên cớ mà dân làng chính không cần dân tha ngụ về tiêm lý trưởng làng chính.

Còn nói đến dân ngụ với ngụ quán lại khác : dân tha ngụ quanh năm phải sống dưới chế độ lý hương làng ngụ, mà xứ ta làng ngụ xưa nay đối với dân ngụ vẫn có tiếng là hà khắc, sự hà khắc ấy là một sự rất khó chịu, mà nơi nào cũng có, không thể kể hết. Không nói người mới ở một đời, kẻ kết ngụ lâu đời, có cơ chỉ có sui gia, sinh con đẻ cháu đã nhiều, khi sống chết, lúc vui buồn, cũng có giúp đỡ lẫn nhau ; lạ ngữ ta có câu « bà con xa không bằng xóm láng gần», đã rõ là khi hoạn nạn tương trợ, tật bệnh tương phò, dân ngụ với dân chính lẽ đáng đãi nhau như kẻ đồng hương. Cái nầy các bậc làng chánh đối với dân ngụ cứ khư khư ôm chặt cái tập quán cổ hủ ; động chút chi cũng thò ngón kích trượt dân ngụ cho được, nào canh tuần, nào khoa liễm, nào tạp dịch, nào nghinh tiếp gì gì, đều gán cho dân ngụ đài thọ phần nặng ; một đám kỵ không có phép làng cho, cũng bị khép vào chữ « sát trư hội đồ», đám ma nhà nghèo xin chút hoang thổ để chôn, khi đem trầu rượu tới làng, chay khẩn khất ông nọ, qui lạy ông kia, khi họp mặt lại rồi, thầy đề bàng, bàng đề thầy, chầu chực suốt đêm ngày chưa ăn chút việc. Nếu mời được ông lý ; thiếu ông hào, tất cũng bị trễ ngán nầy nọ. Một vụ tranh cãi con con giữa chánh với ngụ, đều dân ngụ là hạng cực khổ thế nào, cũng phải bán số cố hương, mà lễ làng lễ xóm, rất cuộc dân ngụ không bao giờ được thắng, đều việc mình có lý phải. Lại còn nhiều điều thiệt hại, như là bồi thường lễ nghĩa, có khi họ sức bán tư trang mà trả tiền cơm nước cho dân canh, thậm chí việc giao tế hằng ngày, một câu nói, một việc làm, nhứt nhứt đều tỏ ra sự thiệt thòi cho dân ngụ.

Người kiết ngụ lâu đời nay đã thấp nhẹp, ruộng phần ấn đã không được ăn cùng dân chính đồng phần, đến chút ta - tiểu chức dịch trong làng, họ cũng tách riêng hạng « thỉ nhập » ra không cho dự đến, có khi vì sự chuyên chế quá lẽ lôi đến lụng đình, người chính quán lại hiếp với nhau làm bằng nọ chứng kia để dành phần phải, giấy tờ đi trước, chứng cớ theo sau, có khi cũng đồng là hạng dân ngụ như nhau, mà buộc lòng họ phải nói theo phe hào lý, không thể thi sự nổ thô. Phần nhiều gặp vị quan, một là thiên thính hào lý, không chịu xét tận tình cần, hai là dầu biết dân ngụ kia nói có lẽ phải, mà vì nó nghèo cực, số ít thế cô, quan cũng xử ép cho rồi chuyện, lắm khi vì thế mà người lương thiện phải vương lưới tội. Còn cách lừa dối quan trên để liềm đảo dân ngụ nữa là khác.

Ví dụ : có một người ngụ đi xứ khác làm ăn, khi kinh quá địa hạt nào, tờ giấy không đủ chứng cớ, bị địa phương xét bắt, lúc đem hỏi vì dốt không rõ chánh quán, chỉ khai về làng mình đương ở (tức làng ngụ) gặp cái trường hợp như vậy, khi nào cũng bị giữ lại đợi hỏi cần cước. Phải chi lúc đôi khai, lý trưởng làng ngụ cứ thực khai ngay, thì người ấy không đến nỗi phải bị giam chấp lâu ngày cực khổ ; cái nầy họ lại dẫn dà năm ba bữa rồi đưa tờ kiết hồn (trong làng tôi không có tên ấy), phủ huyện biết cứ vào đâu, vì dân ngụ không có sách ngạch gì đó cả. Nếu phải như vậy thì một tên dân lương thiện có nhà cửa cha mẹ anh em ở tại làng, mà vì lẽ cần cước bất minh, phải tội «du đãng» với một tòa án tỉnh khác, là tỉnh xa lạ, không ai quen biết tới mình!

Cả người đi từ lúc nhỏ, đến lớn lên kiếm được công việc làm ăn, hoặc đi lính, hoặc ở bài bịp với ai, chẳ nỡ muốn rõ hạnh kiểm có lương thiện không, đưa dấy về hỏi, lý trưởng lại e tiền ấy có làm gì phải phép liên lụy tới mình, hay là ở tỉnh ở trạm nơi nào, tương lai nó làm được ông nọ ông kia tất phải thương hạng nầy hạng khác, cấp trọng cấp đất lôi thôi, cũng làm giấy kiết luôn; thành thử một tên dân hiền lành, vì nỗi cần cước bất minh ấy mà hư hỏng cả mọi việc !

Dân đồng dân nước, tánh tình ngôn ngữ như nhau, chỉ khác là kẻ ở trước người ở sau, phải khổ với cái thả đoạn đã man của ông làng như trên, rõ là đều oan khuất !

Trước cái tình thế chia rẽ ấy, nhà có trách nhiệm nghĩ sao ? dân ngụ cũng là thứ dân biết đau biết khổ, không đến như bộ máy, huống hồ năm cũng có trách nhiệm đóm thọ kinh phí của chánh phủ như dân chính, trên chánh phủ đã không phân giai cấp khinh trọng chi, chỉ vì cái lệ thái tồi bại của một phần đông người có địa vị quyền hào ở ngụ quán, khiến cho toàn thể dân « ngụ » gần đến một phần tư người ở trong làng ngụ, đương than thở sẽ nổi ngược đãi ấy. Mối lệ ấy tưởng nên theo thời gian mà thay đổi, may ra có tiêu giảm được chút ít, còn hơn cách để ngồi mà đợi thời.

Điều cốt yếu nhất là bây giờ nên để cho dân ngụ có nhà cửa cơ chỉ ở làng ngụ được 3 năm thì có quyền được bầu cử lý trưởng làng ngụ, được phép lần một người ngụ - trưởng trong mỗi làng, (như Hoa-kiều ở ta đặt bang trưởng vậy) chức vụ chỉ được thay mặt dân ngụ, tham dự vào các việc lần cử Hương chức làng ngụ, và làm danh sách bầu cử lý trưởng cho dân ngụ, khi có lệnh sức cử lý trưởng.

Được vậy thì :

1·) Dân ngụ sẽ nhờ cái quyền của đã phiếu, mà hào lý ngụ quán không khinh rẻ, vì ở thôn quê nhiều nơi dân ngụ chiếm một số nhiều.

2·) Phủ huyện sẽ nhờ cái danh sách cử lý trưởng trên đây để làm tài liệu tra cứu trong khi có cần cước một người nào.

3·) Dân ngụ đi làm ăn xứ khác, cũng tránh được cái khổ của tờ kiết vô tương tâm kia.

4·) Khi một người dân ngụ nào, vị ngụ quán ỷ đông hiếp quả làm điều hại, cũng có kẻ vì phận sự bó buộc, phải ra tố giác với quan trên, không thể ai chết nấy chịu, họ sợ hà oán không giám xuất đầu.

5·) Mỗi kỳ xâu thuế của các dân ngụ, như thuế ruộng thuế vườn, nếu sợ làng ngụ bức hiếp lôi thôi, cũng có thể bảo người ngụ trưởng thâu hộ được. Chỗ nầy chắc có kẻ phản đối rằng : đã là hạng bức hiếp thì dù chánh dù ngụ nó lại từ chối, nhưng đó là về phương diện phác, vì người chánh mà bức quá, thì họ còn nói nầy nói nọ, hoặc đi kêu quan; đến như hạng ngụ thời phải làm thinh mà chịu, nên sự thiệt hại bao giờ cũng gấp mấy dân chính.

6·) Người lương thiện không vì sự tha ngụ, phải mất quyền công dân như người can giam, hoặc cách, bãi dịch.

Việc nầy mới nghe không thiết, nhưng không thiết là với ai kia, chớ đối với một phần đông anh em đương ở trong cái không khí khó thở của làng ngụ, thời không phải là việc không cần, phỏng được thiệt hành ngay, cũng không có gì là phiền.

Mong nhà đương cuộc sớm thấu nỗi khổ của dân ngụ mà cho chỉ bảo cho.

Tâm-Tuyên

Phu trường bị bài !

(Các thầy và học trò phải dọn dẹp trọng trường)

BÌNH - THUẬN : Ngày 22 - 15-38, quan tỉnh có từ thông số 2872 Pb cho các phủ, huyện và các hương trường, đại ý nói sang năm 1937, rút trong ngân sách riêng về phần học phí bị thiếu nhiều, mà gia thêm bách phân phụ nạp theo thuế đinh điền cho dân thì cự nặng, vậy kể từ ngày 1er-11-36 sẽ bãi bỏ tất cả phu trường ở các hương trường hai lớp hợp một (écoles à deux classes réunies), còn những trường có hai, ba lớp riêng (écoles à deux ou trois classes distinctes) thì vẫn còn đang phu trường. Từ ngày ấy về sau, việc sắp đặt trong trường cho có thứ tự và sạch sẽ, thì giáo sư và các học trò tiếp chăm lo lấy, trừ ra những công việc nặng thì phần làng sở tại mỗi năm phải trả một số hương sưu để làm...).

Đọc tờ thông tư số trên, dư luận bàn nói tôn xao : 1) phu trường các hương trường, mỗi tháng chỉ tiêu 3$50, mà số thiếu hụt ngân sách, thật là oan cho bọn phu trường quá !

Trước kia trong tỉnh một quan Đốc học (Directeur des écoles) chăm coi việc học trong một tỉnh, việc học vẫn lần hành luôn, nay thêm giáo thọ, huấn đạo có nhà riêng, mỗi năm chi phí không phải nhỏ, sao không tổn đến ngân sách !

Như nói ngân sách hàng tỉnh và ngân sách bản xứ khác nhau, thì hai ngân sách ấy, cũng tiền của dân đóng góp, có thứ nào dưới đất trời lên đâu ?

2, Cùng đồng giáo sư mà có hạng thì có phu trường để sai, có hạng thì vừa thầy giáo vừa là phu trường; còn học trò thì có trường khải phải quét trường hốt rác mà có trường phải làm xâu ấy rất là bất công.

3) Mấy năm trước giao trường cho làng thì 100 trường, may được một trường họ ngẻ sơ đến, nay bảo giáo sư trình xin từ ích làm việc trường, hương lý chưa chắc nắm làng đốc sức mà có làm cũng làm lấy rồi.

4) Như thầy giáo muốn đưa công văn gì đi thì thầy giáo bỏ trường để đàn nhà giấy thép hay là sai học trò đi chăng ?

Đã có cái trường thì phu trường không nên giảm, việc cần thiết mà lương họ không bao nhiêu. Danh ngôn tây có câu : « On assurant besoin d'un plus petit que soi » Cái vế trường phu trong các trường vậy thôi.

Mong nhà chức trách nghĩ đến chỉ nhà mà cảm ấy.

V. Pb.

Luật lao động tại Đông - Dương

(Tiếp theo trang 2)

từng kỹ nghệ, từng việc thương mại hoặc từng hạng chuyên nghiệp, cho toàn thể một xứ hoặc một miền nào đó.

Điều 3. — Những nghị định ấy sẽ định rõ về :

Việc cho phép luôn luôn, được miễn tuân theo những điều kiện như luật định, đối với các công việc cần phải làm ngoài sự hạn chế giờ trong một ngày, hoặc một vài hạng công nhân cần phải làm việc luôn ;

Việc cho phép được tạm thời miễn tuân theo những điều như luật định, đối với các nghề hoặc các kỹ nghệ có từng mùa và một vài công cuộc khác, để họ có thể đối phó được với những sự làm việc bất thường, với những sự cần dùng trong nước hoặc với những tai nạn đã xảy ra hay là sẽ xảy ra.

Điều 4. — Trái với những điều kiện trong các điều kể trên, trong khi có chinh chiến, có cuộc xâm lấn của nước ngoài hoặc có sự cần thiết chung, hạn giờ làm việc trong một ngày có thể tăng lên quá luật định. Những sự thi hành tạm thời ấy phải do quan Toàn-quyền ký nghị định ưng cho mới được.

Điều 5. — Các con gái và đàn bà đủ các hạng tuổi không được để làm bất cứ một công việc gì ban đêm, trong các nhà máy, xưởng thợ, hầm mỏ và hầm đá, cũng là các nơi phụ thuộc với các nơi ấy, bất cứ thuộc tính cách gì, công hay tư, hoặc thuộc tôn giáo nào cả, khi nào những xưởng ấy dạy về nghề hoặc làm phúc cũng vậy.

Điều 6. — Mọi công việc từ 2 giờ đến 5 giờ sáng, đều coi là việc làm đêm cả.

Điều 7. — Những công nhân đàn bà phải cho họ nghỉ ít ra là 11 tiếng đồng hồ luôn.

(Còn nữa)

Mất con

Tôi tên là Trần-Mưu, làng Thuận-Ninh, tổng Thuận-truyền, huyện Bình-khê, tỉnh Bình-định, (par poste Phú-Phong) có đứa con tên Trần-văn-Lý, tục là Trần-Ết, 15 tuổi, người gầy ốm, mặt vương, nước da trắng, mắt một mí, học tại trường Phú-phong, huyện Bình-khê.

Ngày tháng ba ta năm nay (1936) đương học, tự nhiên bỏ đi đâu không biết. Tôi ra công tìm kiếm đã nhiều mà không thấy, tình cha con ruột thịt rất lấy làm thương nhớ buồn rầu. Vậy tôi đăng lên báo mấy hàng nầy, xin bà cơn cô bác, ai biết nó ở đâu, hoặc gặp nó nơi nào ; làm ơn mách giúp chỉ đâm cho tôi, tôi sẽ đến tận nơi đem nó về, và ơn tạ lấy tôi xin hậu đáp.

Nay kính,

TRẦN - MƯU

Cuộc xổ số Đông - Pháp

Ngày 17 Novembre 1936 tại HANOI

T. D. số vừa rồi có phụ trương đăng kết quả cuộc xổ số Đông-Pháp ngày 17-11-36. Nay đăng lại như dưới :

4000 số cuối cùng có 2 số **17** và **73** trúng 10$.

400 số cuối cùng có số **899** và **972** trúng 50$.

80 số sau nầy trúng 100$:

357.100	240 551	347.914	237.412	331.057	308 736	229 401	296 756
312.046	241 746	353 758	205.535	200.809	213.262	237.848	323 364
248 751	332.398	366 130	233.510	369.537	358 547	395.319	248.181
221.711	263.402	277 343	342.157	384.971	257.888	201.959	294.364
202 985	336 764	262.738	327.519	272.391	212 825	339 640	249.655
357.760	345.314	228.385	300 931	339 492	299.989	320 982	213 264
318 827	340.141	343.766	246.019	364.147	273 896	240 799	304.346
228 512	393.040	300.592	361.539	234 551	244.846	372.493	336.948
350.872	250 919	242.991	368.364	253.814	213.446	353.723	365 043
351 211	317.578	213.402	350.592	224.061	234 895	381.572	356.194

8 số trúng 1000$:

339.667 206.660 308.894 249.612

252.555 245.591 397.602 350 726

Số 329.881 trúng 4.000$

Vé cọt số thứ 7 (kể từ trái qua), số **240.799** chứ không phải **240 798** như đã đăng trước.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả : **Alexandre Dumas** Số **108** *Dịch - giả* Nam Sơn

— Đã có xe chực sẵn ở đầu đường Ma-xen-lô ; Bép-bô bước vào xe và mời người Pháp ấy vào : người vào xe lại nhường chỗ ngồi bên phía hữu cho Bép-bô. Khi ấy Bép-bô mới nói cho người biết rằng anh ta sẽ giắc người đi cách thành phố Rô-mơ đến một dặm lận. Người tuyên bố bằng lòng đi không kể gần xa. Thế rồi xe chạy theo đường Ri-bét-ta, ra cửa Xăng-bao-lô ; đi vào thôn quê chừng ít trăm bước, khi ấy người mới có ý sợ, nhưng Bép-bô đã rút khẩu súng lục ra đưa kề bên cổ người. Người lái xe cũng xảy lại làm như vậy. Cũng trong lúc ấy có bốn người chúng tôi nấp sẵn nơi bờ An-mô bước ra... Người muốn chống cự, nhưng một mình chống sao lại với năm người, lại năm người có súng ống hẳn hòi... Người phải đầu... Chúng tôi đưa người đến trước mặt Thê-lê-sa và Vam-ba đương chực ở Xanh-xê-bát-xiêng.

Bá tước xảy lại hỏi Phờ-ráng :

— Như thế ngài mời nghĩ làm sao ?

— Nếu như người bị nạn là một người khác, không phải An-be thì tôi phải cho là chuyện lạ lắm.

— Một điều chắc là nếu không có tôi đây, thì tính mệnh bạn ngài đến mới thấy ghê ; nhưng bây giờ có tôi đây, thì ngài không phải lo gì nữa, bạn ngài thế nào rồi cũng được thả ra.

— Nhưng bây giờ chúng ta cũng phải đi tìm Vam-ba chớ ?

— Phải, vả chỗ hang ấy phong cảnh đẹp lắm, cũng nên đi dạo chơi luôn thể. Ngài đã thấy hang Xanh-xê-bát-xiêng lần nào chưa.

— Tôi chưa xuống đó lần nào cả, nhưng tự bạn rằng cũng có ngày sẽ đi đến nơi.

— Vậy, bây giờ là một cái nhịp tốt đây, sau nầy chắc không có nhịp tốt hơn nữa đâu. Ngài có sẵn xe đây không ?

— Không.

— Thôi, không lo gì ; người ta thường hay để một chiếc xe thắng ngựa sẵn cho tôi luôn ngày luôn đêm.

— Thắng ngựa sẵn ?

— Phải. Tôi có tính xấc lắc : có khi mới ngủ dậy, có khi vừa ăn tối xong, có khi nửa đêm, hễ tôi muốn đi đâu thì tôi đi liền.

Bá tước rung chuông một tiếng ; người bồi phòng của ngài lên. Ngài bèn bảo :

— Cho xe ra, và cất mấy khẩu súng lục để ở trong đó ; không cần phải thức người lái xe dậy. A-ly lái lấy cũng được.

Một hồi sau nghe có tiếng xe đậu trước cửa.

Bá-tước rút đồng hồ ra xem và nói :

— Mười hai giờ rưỡi ; đến năm giờ sáng ta đi cũng còn kịp ; nhưng để trễ như thế, bạn ngài lo sợ, tội nghiệp, vậy ta hãy đi liền. Ngài nhứt định cùng đi với tôi chớ ?

— Thưa phải.

— Vậy thì đi ta !

Phờ-ráng và bá tước ra đi ; Bép-bi-nô theo sau.

Ra đến cửa thì thấy xe. A-ly đương ngồi trước, cầm cương ngựa. Phờ-ráng nhận biết đứa ở cám ở trong hầm tại đảo Mông-thế-tôn.

Phờ-ráng và bá-tước lên xe ; Bép-bi-nô lên ngồi gần bên A-ly. Xe chạy nước đại, chạy theo đường Cua, đi qua Cam-bô Vát-xi-nô, rồi đến cửa Xanh-xê-bát-xiêng. Tại cửa Xanh-xê-bát-xiêng, người giữ cửa làm khó dễ, nhưng bá tước đưa giấy của quan thống đốc Rô-mơ cho phép vào ra thành ấy bất cứ ngày đêm, và cho nó một đồng, rồi xe chạy lại.

Đường xe đi là đường Áp-biên cũ, hai bên là gò mả. Nhờ ánh sáng mặt trăng, thỉnh thoảng lại thấy có người núp sau các thành mộ ló đầu ra nhìn ; nhưng Bép-bi-nô ra dấu thế nào đó, những người ấy lui hết.

Đến trước hang Ca-ra cang-la, xe dừng lại. Bép-bi-nô xuống mở cửa, bá tước và Phờ-ráng xuống.

Bá tước nói với Phờ-ráng :

— Chừng mươi phút nữa, chúng ta sẽ đến nơi.

Thế rồi ngài giắc Bép-bi-nô đi riêng, ra lệnh gì đó, lập tức Bép-bi-nô rút cái đuốc để sẵn trong xe ra, đốt lên rồi cầm đi xuống trước.

Năm phút đồng hồ qua nữa. Trong năm đồng hồ ấy, Bép-bi-nô đi lần vào một cái đường kiệt quanh co, và biến trong cỏ cao và bông bông tựa như lông gáy sư tử.

Khi ấy bá tước mới nói :

— Bây giờ ta hãy đi theo nó.

Thế rồi Phờ-ráng và bá-tước đi vào đường kiệt ấy ; đi chừng trăm bước, thì đến cái giốc xuống, dưới đuôi giốc có một cái suối con.

Thình lình thấy hai người đương đứng nói chuyện với nhau trong bóng tối.

Phờ-ráng bèn hỏi bá tước :

— Chúng ta có nên đi tới nữa hay là chờ đây đã ?

— Cứ đi, chắc Bép-bi-nô đã bảo trước rồi.

Hai người ấy đứng nói chuyện với nhau đó, một người là Bép-bi-nô, còn người kia là một tên lu la gác cổng.

Phờ-ráng và bá tước đi lại gần, hai người cúi đầu chào và Bép-bi-nô nói với bá tước :

— Xin mời bá tước đi theo tôi, gần đến rồi đây.

Bá tước trả lời :

— Mầy đi trước đi.

Sau một bụi cây rậm, ở giữa mấy viên đá to tướng, thấy một cái lỗ trống hẹp chừng một người vào lọt mà thôi.

Bép-bi-nô chun mình vào lỗ trống ấy trước ; nhưng nó bước chừng vài bước thì lỗ trống ấy tự nhiên rộng ra ; nhưng bá tước và Phờ-ráng theo sau cũng còn phải cúi mình. Hai người vào phía trong, bước đâu chừng một trăm rưỡi bước thì nghe có tiếng hô bảo dừng lại.

Liền đó, trong bóng tối thấy đưa ngọn đuốc của bá tước lên trên chót một khẩu súng đại bác.

Bép-bi-nô trả lời tên lu la gác :

— Người quen !

Rồi nó đi lại gần tên lu la gác ấy nói nhỏ gì, tức thì tên nầy cũng chào hai người khách một cách rất cung kính, và chỉ đường mời đi tới.

Sau lưng tên lu la gác ấy có cái thang chừng hai chục nấc ; Phờ-ráng và bá tước xuống thang ấy, đến một chỗ giáp năm ngã đường, bốn phía có thành lũy ; giọc theo thành lũy ấy có hang hầm. Trong một cái hang, không rõ rộng hẹp thế nào, thấy có ánh sáng.

Bá tước để tay lên vai Phờ-ráng mà hỏi :

— Ngài có muốn xem trại của bọn cướp đương nghỉ không ?

— Muốn lắm chớ !

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

Việc Thế-giới

(Tiếp theo trang 1)

Hội viên chung quanh bàn Hội đồng đều là những người sắc sảo hành động và thi hành. Tôi muốn lập một thứ cơ quan thường trực trung ương chủ trương công việc, và tôi muốn tạo bổ sự trái ngược giữa bộ Thuộc địa với các quan Toàn quyền. Chúng tôi sẽ thảo định những phương châm. Đối chiếu những ý kiến tôi đã làm cho Hội nghị này có vẻ long trọng, là vì phải làm thế nào cho ai nấy ở nước Pháp đều chú ý đến sự hệ trọng của công cuộc thuộc địa, hệ trọng về kinh tế về chính trị và về quân sự. Tôi nghĩ rằng hết đó sẽ gây nên được những sự nghiệp lớn lao. Ngày tế bế mạc, chúng tôi đã thảo luận về vấn đề hành tế theo phương diện lý chung. Mỗi sự giải quyết đều đặt vào trong phạm vi thiết thực; chúng thảo luận đại chú trọng vào chính trị, kinh tế, thuế khóa, và những phương pháp hành chánh cùng sự giao tế giữa các thuộc địa với chính quốc. Chúng tôi chú trọng vào những vấn đề có thể giải quyết ngay được và một cải chính sách thuộc địa hoàn toàn theo một lý thuyết lớn lao.

Quan Tổng trưởng lại tỏ rõ sự thế những người cầu lòng công kích ngài, đã thấy ngài muốn biết những nguyện vọng của họ trả lời họ hẳn hoi nhưng không hứa những điều cằng nhằn, và khi nào không thể trả lời được thì nói rằng sẽ xét vấn đề. Rồi ngài kết luận rằng: «Những quyền lợi của các dân tộc xa xôi kia cũng được coi trọng như những quyền lợi của các đồng [illegible] chúng ta nơi chính quốc. Bao giờ tôi cũng một mặc nói theo cái phương châm: cần cần hết hoa, cho biết rõ mọi điều, và thu quảng đường xa cách gần để cho tầm trí những người ở đất nước này với tâm trí những người ở nơi góc biển chân trời thăm thẳm kia được thương thường gần gũi».

Cử tọa vỗ tay nhiệt liệt để tỏ lòng hoan nghênh quan Tổng trưởng Marius Moutet.

Kết luận Hội nghị Toàn quyền

Paris, 13-11.— Hội nghị các quan Toàn quyền — bế mạc ngày hôm qua — đã quyết định làm cho cũng chúng Pháp chú ý đến vấn đề thuộc địa. Sẽ có tuyên điệu sẽ tổ chức một tuần lễ tin tức thuộc địa, bắt đầu từ 14 đến 21 Novembre.

Ngày mai quan Tổng trưởng Thuộc địa sẽ giải bày chính sách của chính phủ đối với thuộc địa kể các quan Toàn quyền Cayla (Madagascar), Brévié (Đông-dương), Geismar (Tây phi), Boisson (Cameroun) sẽ nói về các thuộc địa do các nghị cai trị và chính sách các nghị định thi hành ở đấy.

Xong các cuộc diễn thuyết ấy, quan Tổng trưởng thuộc địa sẽ có bài kết luận.

Đảng cộng sản kêu gào cứu trợ chính phủ Bình dân Tây ban nha

Paris, 12-11.— Phòng bí thư của đảng cộng sản có gởi thư cho Hội đồng quản trị đảng xã hội yêu cầu hợp tác vận động cất lệnh cấm chở binh khí sang Tây ban nha và ra mặt cứu trợ chính phủ bình dân.

TÂY BAN NHA

Kinh thành Madrid chưa lọt vào tay loạn quân!

Burgos 11-11.— Theo tin của loạn quân thì trên mặt trận Madrid loạn quân tiến mãi và đã đổi thế phản công. Tại nhiều nơi quân chính phủ bình dân bị chết và bị bắt rất nhiều.

Madrid, 12-11.— Trận chiến tranh ở Madrid còn kịch liệt và chưa có kết quả gì cả. Máy bay, xe tăng, súng cối xay có hai bên hoạt động rất. Trận chiến đặt biệt kịch liệt tại hai nơi: trên bờ sông Manzanarès và trong rừng Casa-del-Campo.

Chưa phân được thắng bại: bên loạn quân thì nói mình đã tiến đến nhà ga xe hỏa phía Bắc, chiếm toàn hai bờ sông Manzanarès, nhưng bên chính phủ Bình dân thì lại nói mình giữ chặt được các đồn cản, và rất nhiều tỉnh Marse và lộ đường bị chết trong rừng Casa del Campo, còn những người sống sót chạy rồi đầy phải đầu hàng quân bình dân.

Máy bay của chính phủ Bình dân phá nát hai cuộc máy bay của loạn quân tại Avila.

Madrid, 13-11. — Chính phủ Bình dân có ra thông cáo như sau:

«Hôm qua loạn quân công kích trên hết các mặt trận để chiếm các đồn cản và đi ngang qua Manzanarès, nhưng bị hoàn toàn thất bại. Quân chính phủ không nhượng cho loạn quân một tất đất nào lại còn tiến đến 1 km rưỡi về phía Villaverde, trên con đường đi Tolède.

«Sớm hôm nay loạn quân lại công kích cần Tolède, nhưng cũng thất bại.

«Tin nói loạn quân đã chiếm được nhà ga phía Bắc là tin bịa đặt».

Madrid, 13-11.— Mặc dầu trời mưa, loạn quân vẫn công kích quân chính phủ, nhưng công kích đều bị bại đó.

Khi 12 giờ rưỡi quân chính công kích loạn quân, sáu chiếc máy bay của loạn bị tan nát và loạn quân phải bỏ lui.

Cáo-bạch

Đại TIN-LÀNH chúng tôi đã đọc sang nhà bà Phan-thị-Đa số 110 bến vườn hoa cửa Đông-ba về phố Gia-Long (Huế).

Ngày giờ giảng như sau này:

Sáng Chúa-nhật từ 8 giờ đến 10 giờ
Tối Chúa-nhật » 7h30 » 8h30
Tối Thứ-Sáu » 7h30 » 8h30
Chiều Chúa-nhật 3 giờ đến 4 giờ Hội chúng tôi dạy các trẻ em và Kinh-Thánh.

Vậy chúng tôi thành tâm mời chư quí vị đến dự thính.

Ông ký
Giảng-sư Lê-khắc-Hòn thay mặt ông Mục-sư Stebbins
Kính-cáo

Kho chuyện.

Tuyết thực 12 ngày trong lao Saigon ra, hôm 8-11-36, 3 đồng Thân Tạo đã đi nhóm hội đồng thành phố.

Ra hội-đồng, vì cái lộn với ông Pinand về sự dùng giấy thuế thế của nước, ông Tạo có dáng chữ «bất tương» gây lộn, toan đến vỗ với nhau, song nhờ nhiều bạn đồng viện khác can khỏi.

Hôm 18 Novembre, tại nhà Nguyễn văn Bửu ở làng Trà-xuyên, huyện Võ-giang, tỉnh Bắc-ninh (Bắc kỳ) có đám hỷ lớn hoa cảng, thế mà có kẻ thù hiềm vu thế này thế khác, đến khuya quan huyện và tổng lãng đến khám xét rất phiền, đã xét thịt ấy đến bữa sau phải mang lên huyện!

Cái thói mai mỏa thù vặt của các bác tổng lãng không đợi nói.

Đĩa hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Đĩa cổ Nam Phi giá chỉ có 2$00

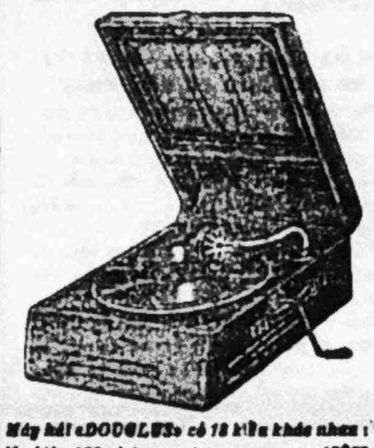

Máy hát «DODGLUS» có 18 kiểu khác nhau:

Modèle 108, bán rẻ hàng	12$00
700, hát 1 mặt rưỡi đĩa	15.00
955, hát được 3 mặt đĩa	18.00
555, hát 3 mặt đĩa có máy ngưng	20.00
1000, có máy ngưng, hát 3 mặt đĩa, kiểu thật đẹp	24.00
Đĩa ca Huế, Ả-đào, chèo cổ -lương	2.00
— hát Quảng-đông, đĩa Triều-châu	1.80
— hát Tây, đĩa đàn khiêu-vũ	1.50
— đờn Tàu, điệu khiêu-vũ	1.50
— đờn hát điệu khiêu-vũ Nhật-bổn	1.50
— đờn ngũ-âm, đĩa hát Lào	1.50

Qui ngài mua hàng gởi lãnh-hóa giao-ngân khỏi chịu cước phí. Có mục-lục máy và đĩa hát 1936.

LÊ-VĂN-TÀI
Agent exclusif des Disques et Phonos
82, Rue Georges Guynemer
SAIGON

VIỆC TRONG NƯỚC

Chức dịch và dân phường kiện lý trưởng

Dân kiện lý trưởng, việc ấy thường lắm, những ở dân gian các địa phương kia, chứ ở trong đô thành Huế là nơi «thế thiện» gần quan hơn mà có sự kiện này, phải xem là việc lạ lắm. Xin đăng lược lục đơn như dưới.

L. T. S.

HUẾ. — Chúng tôi là hàng việc và dân phường Trung-hậu (citadelle Huế) có tới kính trọng nhờ nhà báo đăng cho một việc như sau này:

Nguyên phường chúng tôi có đơn kêu tòa Hội-lý bộ Lại, bộ Tư-pháp và nha Kiểm-thành kiện lý trưởng Trương-văn-Thạnh nhiều điều trái lẽ kể có 6 khoản (Vàng quan đã Kiểm-thành đã cứu khai và lý trưởng Thạnh đã thú nhận):

1) Lạm phát bài chỉ cho Trần-Bạm.

2) Thân thân thuế rồi mà không phát bài chỉ cho Lê-Liên

3) Có đem tờ mật sát tánh hạnh mà sách nhiễu Đào Thiện.

4) Sách nhiễu những người đi canh.

5) Chuồi mắng hương dịch.

6) Mạo nhận 0$10 về khoản bì thơ.

Vậy mà lý trưởng vẫn giữ đồng triện chức dịch và dân làng chúng tôi e phải đã lụy, mong quan trên minh xét.

Người là đơn
9 người chức dịch
cùng dân áp triện và ký tên.

Thủ đoạn lý trưởng đáng ghét!

THANH-HÓA. — Nguyên cựu chánh tổng Thụy, làng Đà-ninh, phủ Đông-sơn, không con, trước khi chết, xây lăng có lập hội gọi hội «Dậy tớ» có 45 người cấp cho hội mấy mẫu ruộng làm hàn, lấy hoa lợi, để sống tài giỗ, giao cho tên Ứng, thừa tự y, chủ trương việc hội (Chánh Thụy mới chết ngày tháng 5 ta)

Năm ngoái, chánh Thụy khuyên làng cử tên Ứng làm lý trưởng. Ứng được làm lý trưởng, thôi thì thả đoạn: trong nhà thì gá bạc, hễ ai nói đến thì sai chúng vu rượu phạt tang, hoặc cho hội «dậy tớ» bắt đánh, trộm lúa các làng lân cận.

Mới ngày 10-9 ta, lúc hơn 9 giờ tối, sáng trăng như ban ngày, rượu chè cơm nước ở nhà tên Liên chưa cả) xong, lý Ứng sắng kiểm Đỗ xuất người ra đồng Phú-lưu gặt lúa, toàn phu Phú lưu đuổi, thì lý về đình đánh mỏ đem dân ra đánh dân Phú lưu. Lý ra lệnh: «người nào trở lại thì đem trói vào đình» để đánh, dân Phú lưu hơn 10 người bị thương, có 2 người rất nặng.

Liền đêm ấy, dân Phú-lưu tới phủ báo, quan phái lính về làng bắt, nhưng hương lý trốn hết. Nay việc đã đến quan, lý Ứng đem 45 người hội «dậy tớ» của y ra để khai đổ lỗi cho toàn phu đi gặt trộm lúa, toàn phu ngăn cổ kêu không thấu đâu.

Không rõ quan trên xét sao.

Một người làng Đà-ninh

Mùa khai đình điền

(*Câu chuyện trên xe điện Faifo—Đại-lộc*)

QUẢNG-NAM. — Thường năm có lệ khai đình điền, năm nào cũng thế, làng nào cũng tuồ, dáng lẽ về sự khai ấy như học trò học bài thuộc lòng, không có đến bề khán mới phải. Ấy thế mà ở trong thôn quê, mỗi năm đến kỳ khai đình điền, sẽ có tiếng than phiền. Dưới này là chuyện thiệt còn nói đó:

Đầu tháng Novembre, ký giả đi mua cau và đầu trầu miền nguồn Đại-lộc Quảng-nam, trên chiếc xe điện Faifo—Đại-lộc chung đi chuyến xe, có vài ông lý than thở sự quan đời.

— Các ông đi đâu, (ký giả hỏi).

— Chúng tôi lý trưởng ở Đại-lộc, có trát huyện sức đi tỉnh cửa lại đình điền, (một người trả lời).

— Sao lại thế nào?

— Không cần gì lắm, số thuế điền làng tôi có 6$065 lẻ, khi viết sổ, tôi viết làm 7 xu cho tiện, bây giờ họ bắt xuống bảo sửa lại 6 xu mà viết là 6 xu, chứ 7 mà cứ làm thì 6 chớ không gì.

— Sai như vậy thì sửa chớ viết gì?

— Phải cứ chớ không viết, nhưng nói cho họ chịu đưa sổ và chỉ sai chỗ nào, có dễ đâu! phải... mới sửa được, không thì họ bắt vẽ lại cả hồi.

— Còn ông tin thì sao? (ký giả hỏi).

— Người kia trả lời: làng tôi có tên đàn ông C. ở hàn sổ mà 2 hàn có ghi tuổi, chỉ sót 1 hàn không viết tuổi, nay nhờ họ đưa hai hàn kia xá coi đặng thêm vào hàn này cho đúng, có chi đâu!

— Như vậy là sót chớ không sai gì lắm, họ điền giúp nhật đình cũng được chớ.

— Có khi nào họ làm cái vụ ấy đâu! vì mình có tới, có... mới được chớ, vì nói sai mà họ không đưa sổ thì mình biết sai thế nào.

— Các ông ở gần tỉnh.

— Đại-lộc gần An-điềm mà ông nói gần sao? đi đến 34 km.

— Các ông đi xe? hết bao nhiêu?

— Đi xe xuống đây hết 0$40.

— Thế là các ông cả đi cả về phí tổn cũng hết 1$00.

— Chúng tôi đi đây mỗi người đem theo 2$10, xe xuống hết 0$40, tiền xin nhận bản khai ra sửa, tiền ăn hai ngày, cửa rồi còn tiền đi tạ phần hành v. v mỗi người chỉ còn 0$10.

— Đó là tại các ông làm sai?

— Phải, chúng tôi không biết viết quấy nghe, kẻ thì thuê đi ở nhà, kẻ thì thuê Tòng làm, họ làm nhiều, tôi gì khỏi sai chú đính; huống vạch lông mà tìm vít không vết nào thì vết khác, bỏ gì không được!

— Một vụ đình điền, các ông chuẩn của làng mấy?

— Làng tôi có chi dân mà chuẩn? chỉ góp nhà dân mỗi năm 4$00, tây theo làng lớn làng nhỏ, như làng chúng tôi thì tiền thu viết, tiền lễ phần hành ở huyện, tiền ăn tiền đi nạp bản khai cũng hết 4$00, mà làm thì nhỏ không có một sục đất cắm.

Câu chuyện đến đây, đã tới đường, ký giả rẽ.

Chào các ông, bước xuống xe, nhân đăng câu chuyện trên báo cho nhà chức trách thấy rõ lịnh quan truyền ra, đâu là việc thường mà đến dưới «làng» đã thấy phiền lắm. Vậy mong nhà nước;

1) Trừ mối lệ tước hành sách nhiễu.

2) Cho trường dạy làm làng cho các chức việc làng, ít nhứt là biết làm sổ như sổ đinh điền canh tử hồn thứ v. v.

MINH THÁI

Sanh sự ăn vặt hương kiểm bị tù!

Ngày 27-10-36, tòa án Sơ cấp hạt Đại-lộc, đã mở phiên tòa tuyên án hai người hương kiểm ở làng Hòa-mỹ, tổng Mỹ-hòa, (Đại-lộc) là Đỗ-Xuất và Lê-Hoàn mỗi người một năm tù, và mất quyền công dân, chịu tiền án là Lê-Hoàn 6 tháng tù và tội sau đây:

Nguyên hôm khánh niệm mồng 2 tháng 8 ta, hương kiểm Đỗ-Xuất và Lê-Hoàn đi mời rong, ghé nhà tên Lê Ích, (tiền án), mượn tiền uống rượu. Ích vay không tiền, chỉ có sắt nồi rưỡi, hai bác bảo Ích đem bán, Ích đem bán cho tên Hai-Dung (người phố Điện-bàn, xưa làng ấy) được 0$50, đem về hiến hai bác xơi rượu. Chiều ngày mồng 4, hai bác tới nhà Dung, truyền mời mua đồ đạc, đồ giải quan, bắt chịu 3$00, số tha. Dung chỉ chạy được 2$ và mua 0$10 rượu khất, hai bác không chịu, Dung phải lấy tiền cả cái nồi mua của Ích.

Trưởng thế là êm, ngờ đâu tối lại, các bác bảo tên Ích lại nhà Dung đậm vào lo lắng hết chuộc lại đồ nồi. Dung nói đã bán, đợi đi chuộc. Sáng ngày mồng 5, Ích trở lại, Dung khẩn khất đưa thêm cho Ích 0$40.

Quan huyện được tin trên, mặt phải đi đã bắt về xét hỏi, thì chúng đều nhận, nên tòa án như trên.

Cái gương cần vặt và gây rượu!

ĐÀM

Rỏ là kêu không thấu trời

QUẢNG-NGÃI — Vụ dân làng Diên-niên, tổng Tịnh thượng (Sơn-tịnh), họp Phan-Châu, gần 50 người ký đơn kiện Phan-quang-Thao về sự chiếm trung bòn nái Thị-sơn và vượn đất xứ Tân-vai (Tiếng dân số 761 ra ngày 16-1-35 có đăng) tòa sơ cấp phủ Sơn-tịnh đã hai bên khai và xét hồi một độ khá lâu, bên dân cũng có đơn gởi kêu lên Bộ và tòa Khâm.

Ngày 16-10-36, phủ Sơn-tịnh chuyển đến tờ bộ duyệt án số 340 J. C. ngày 9-8-36, truyền lời chung thẩm y tòa nhị cấp số 70 ngày 29-8-36 của tỉnh và phủ xử mà bác đơn của bọn dân, vì lẽ chúng nó không có tư cách đại biểu đồng dân.

Bọn dân lấy làm thất vọng, vì dân có đến 40, 50 đứng đơn thì dân là nguyên cáo, chớ còn ai vào đó mà đại biểu cho họ? Rỏ là gái khổ «ngán cổ»!

Dân không quyền

Dị Mọi bị bắt

Bọn dân nghèo làng An-điềm, Hưng-nhượng, tổng Tịnh-thượng, phủ Sơn-tịnh gần biên giới hạt Sơn-hà, có giấy mua bán buôn Mọi và chở chuyên đồ buôn Mọi lâu nay. Từ ngày Mọi xuống vây đồn Di-lăng, dân ấy bị đuổi về trung-châu, sang còn một ít hàng hóa phát bán cho Mọi ở tổng Sơn-thượng (Sơn-hà) chưa thôn, kể có lịnh cấm người Nam không được lên buôn bán mấy hạt biệt lưu, kiểm cố (Y. D trước có đăng). Trong bọn dân còn hàng nên ấy, có tên Mai-Mà, Mai-Nghi (ở làng An-điềm) Nậu-Sự, Trần-Huệ, Nguyễn Chất (quan Mỹ-lộc, ngụ Hưng nhượng), ngày 21 tháng 9 ta (4/11/36) lên lên trên mấy sách Mọi làng Mon, thuộc tổng Sơn thượng, thân đôi số hàng Mọi của thiếu, để đem về ăn và trả số vay mượn. Khi ở lên và cau xuống (3 chiếc ghe) bị quan đồn Di-lăng triệt bắt, rồi bỏ lên xe chở bọn Mai-Mà ở người về tổng vào lao tỉnh giam.

Mấy xứ miền Mọi là nơi ăn nhờ nuôi sống một số nhơn dân ở các làng biên giới; quanh năm nào xâu thuế ăn tiêu, đều trông cậy vào nghề buôn Mọi, ngoài ra dân ấy không có con trâu đám đất chọi nghề gì khác. Nay lên Mọi bị bắt bị cấm, nghiệt cho sự sống của họ quá!

T. M

Vì sao chết giữa đường?

Sớm ngày 17 tháng 9 ta (31-10-36), tại nơi giáp giới hai làng Diên-phước (Sơn-tịnh) và Liêm-quang (Bình-sơn), có một người đàn bà độ dưới 30 tuổi nằm chết nơi đường, ở trên đầu bị lằng, nơi miệng cũng thấy máu ra, thân người như trầy có vết thương nặng. Sau cánh tử thi có đất thông bán mắm mực.

Người ta đoán là người miền biển đi bán mắm mực về, nhưng chưa thấy thân nhơn nhìn nhận, nên không rõ người chết ấy tên họ quán chỉ ở đâu. Hương lý sở tại đã báo quan về khám.

L. B. Kh.

Cái thông kê rõ mới

Ta đồng tưởng rằng chỉ có mấy người buôn gồng gánh mới đi hàng cả ngày mấy chục cây số còn những người ngồi ở cửa sổ ăn nhờ của viết mà không đi.

Lắm. Trong giáo sư Joseph Lorivold ở Hung-gia-lợi đã thống kê một cách riêng, thì mấy người làng xăng người đường, mỗi ngày đi 18.098 bước, tức là 13 cây số. Mấy chị nội trợ, mỗi ngày đi lên đi xuống 22.000 bước, tức 20 cây số, và gần 8.000 cây số mỗi năm. Mấy người hầu bàn ở quán cơm, mỗi ngày đi 50 cây số, nào ai có ngờ!

Đến như anh phát thơ thì là hơn: có 35 cây số. Kể công phu đến mấy đi mỗi ngày có 40 cây số.

Các viên cảnh sát đi 32 cây số; quan thầy ở nhà thương: 30 cây số; học sinh: 25 cây số.

SỞ XE LỬA THÂU HƠN NĂM 1935 ĐƯỢC 465.678$.

Số tiền thân nhập của những đường xe lửa do chánh phủ Đông-dương quản trị, kể đến cuối tháng Août, có tới 2.953.609 đồng. So sánh với năm 1935, thì số thân trội hơn được 465.678 đồng.

Số tiền thân trội ấy do mỗi đường thâu được như sau này:

Đường	Hanoi Vinh	53.573$
	Hanoi Nacham	60.891
	Vinh Tourane	80.891
	Tourane Tuyhoa	938.020
	Saigon Mỹ tho	4.985
	Saigon Nhatrang	61.891
	Nhatrang Đại lãnh	33.750
	Paompenh Monkolborey	78.167

Trong những đường nhượng cho công ty hỏa xa, đường Hải phòng—Yunnan-fou thâu trội được: 131.790$.

Đường Bendongao — Locninh 12.742$ (*Đuốc-Nhà Nam*)

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG, Vô-dương thiên-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khỏi-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sốt, lở, ghẻ — Giá suy gầy rỉ lị ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang tăng an-thai — Ở cả đàng chẳng đã đa, mau trở lại tươi đẹp.

CHỦ

CHUYÊN-TRỊ Dinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sư phái: đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị, vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50 — *Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 6$00*

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thư minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt «trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai».

Trích dịch đoạn nghị chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu «rất quí như SÂM một ang v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

HOÀNG-VĂN-ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thình thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, nay sáng ngày có thì mủ hay nước đái no trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lim bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đẻ, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đã như thường, chớ bản hiệu không cần bịa đặt nhiều lời nay về hình ảnh ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$50, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi là tiền trước, còn gởi lĩnh hóa giao ngân, xa chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

PHẢI LO ĐẾN TÍNH-MỆNH

Hạ thu giao tiết, chính là lúc người ta sinh bệnh sốt nóng cảm gió

THỐI NHIỆT TÁN ĐẠI-QUANG

là thứ thuốc để trừ các bệnh cảm mạo sương gió, sốt nóng, sốt rét, nhức đầu, trúng nắng, trúng thử, công hiệu hơn hết mọi thứ thuốc khác, cam đoan trong năm mười phút kiến công.

ĐẠI = QUANG = DƯỢC = PHÒNG

TỔNG-CUỘC: 27 Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, CHỢ-LỚN — PHÂN-CUỘC: 29 PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Imprimerie TIẾNG DÂN — HUẾ

Directeur-Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org